H&S EASY

Your trusted partner !

H&S EASY COMPANY LIMITED（H&S EASY 有限责任公司）

HỒ SƠ NĂNG LỰC

公司简介

LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG 业务领域

Gia công, thi công, bảo trì:

加工制造、施工安装及维护

- Thiết bị 设备
- Máy móc 机械
- Đường ống 管道
- Bồn chứa 储罐
- Kết cấu thép 钢结构
- Bảo ôn 保温工程



MỤC LỤC
目录

THƯ NGỎ 4
致客户及合作伙伴函

ĐĂNG KÝ KINH DOANH 6
营业执照

THÔNG TIN CHUNG & TẦM NHÌN - SỨ MỆNH 8
公司概况、愿景与使命

SƠ ĐỒ TỔ CHỨC 12
组织架构

THẾ MẠNH LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG 14
核心业务优势

CHÂN DUNG KHÁCH HÀNG 15
目标客户

DỰ ÁN 16
项目业绩

BÁO CÁO TÀI CHÍNH 28
财务报表

HỢP ĐỒNG KINH TẾ 30
经济合同

HÓA ĐƠN 49
发票



THƯ NGỎ

Kính gửi Quý Khách hàng và Đối tác,

Lời đầu tiên, Công ty TNHH H&S EASY xin gửi tới Quý Khách hàng và Đối tác lời chào trân trọng, lời chúc sức khỏe và hợp tác thành công!

Công ty TNHH H&S EASY, tiền thân là Công ty TNHH Cơ khí – Xây dựng Long Xuân, là doanh nghiệp hoạt động chuyên nghiệp trong lĩnh vực cơ khí chế tạo, lắp đặt thiết bị và xây dựng công nghiệp.

Kế thừa nền tảng kinh nghiệm, năng lực kỹ thuật và uy tín đã được xây dựng qua nhiều năm hoạt động, thông qua việc tham gia thi công các hạng mục quan trọng tại những dự án công nghiệp quy mô lớn. Tiêu biểu là các dự án PP4, PP5, Cảng Jetty, OL1 thuộc Dự án Hyosung Phú Mỹ - Bà Rịa Vũng Tàu. Cùng nhiều công trình có yêu cầu cao về kỹ thuật, chất lượng và an toàn lao động.

Với đội ngũ kỹ sư, cán bộ kỹ thuật và công nhân lành nghề, kết hợp cùng hệ thống máy móc, trang thiết bị thi công chuyên dụng, H&S EASY cung cấp các sản phẩm và dịch vụ chủ lực:

- Gia công, chế tạo và lắp dựng kết cấu thép, nhà xưởng và công trình công nghiệp.
- Thi công, lắp đặt hệ thống đường ống công nghệ: PCCC, Chiller, cấp thoát nước, đường ống áp lực cao, dầu nóng, hóa chất và các hệ thống phụ trợ công nghiệp.
- Chế tạo, lắp đặt bồn bể chứa, lò hơi, ống khói và các thiết bị công nghiệp.
- Thi công hệ thống bảo ôn, cách nhiệt cho đường ống, thiết bị và công trình công nghiệp.

Thông qua quá trình triển khai các dự án và phối hợp cùng đội ngũ chuyên gia, đối tác quốc tế đến từ Hàn Quốc, Thổ Nhĩ Kỳ và nhiều quốc gia khác, H&S EASY không ngừng hoàn thiện năng lực quản lý, tổ chức thi công và kiểm soát chất lượng theo yêu cầu của từng dự án.
Với phương châm "Đối tác tin cậy của bạn", chúng tôi xác định ,an toàn lao động, chất lượng và tiến độ thi công là những nguyên tắc xuyên suốt trong mọi hoạt động. Mỗi dự án không chỉ là trách nhiệm thực hiện hợp đồng mà còn là cơ hội để H&S EASY khẳng định năng lực, uy tín và xây dựng mối quan hệ hợp tác lâu dài.

H&S EASY mong muốn trở thành đối tác đồng hành đáng tin cậy của các chủ đầu tư, tổng thầu và doanh nghiệp trong nước cũng như quốc tế, cùng kiến tạo những công trình chất lượng, hiệu quả và phát triển bền vững.

Trân trọng!

Ban Giám Đốc
Công ty TNHH H&S EASY

致客户及合作伙伴函

尊敬的客户及合作伙伴：

首先，H&S EASY有限责任公司谨向各位客户及合作伙伴致以诚挚的问候，祝愿各位身体健康、合作顺利！

H&S EASY有限责任公司的前身为龙春机械建筑有限责任公司（Long Xuân），是一家专业从事机械制造、设备安装及工业建筑工程的企业。

凭借多年积累的项目经验、技术能力和良好信誉，H&S EASY通过参与大型工业项目的重要工程施工，逐步确立自身的市场地位。代表性项目包括位于巴地头顿的晓星富美项目（Hyosung Phú Mỹ）中的PP4、PP5、栈桥码头（Jetty）及OL1工程，以及其他对技术、质量和职业安全要求严格的工程项目。

依托工程师、技术人员及熟练技工组成的团队，以及专业施工机械和设备，H&S EASY主要提供以下产品与服务：

- 钢结构、厂房及工业建筑工程的加工、制造与安装。
- 工业工艺管道系统施工与安装，包括消防管道、冷水机组管道、给排水管道、高压管道、导热油管道、化工管道及其他工业辅助系统。
- 储罐、储槽、锅炉、烟囱及工业设备的制造与安装。
- 工业管道、设备及工业设施的保温、隔热工程施工。

通过项目实施，以及与来自韩国、土耳其等国家的国际专家和合作伙伴协作，H&S EASY持续提升项目管理、施工组织及质量控制能力，以满足各项目的具体要求。
秉承“您值得信赖的合作伙伴”的理念，我们始终将职业安全、工程质量和施工进度作为各项业务的基本原则。每个项目不仅意味着履行合同责任，也是H&S EASY展示专业能力、巩固信誉及建立长期合作关系的机会。

H&S EASY致力于成为国内外业主、总承包商及企业值得信赖的合作伙伴，共同建设优质、高效、可持续发展的工程项目。

此致敬礼！

公司经理层

H&S EASY有限责任公司

ĐĂNG KÝ KINH DOANH
(企业注册)

SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ
TỈNH ĐỒNG NAI
PHÒNG ĐĂNG KÝ KINH DOANH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ DOANH NGHIỆP
CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN

Mã số doanh nghiệp: 3604002005

Đăng ký lần đầu: ngày 12 tháng 02 năm 2025

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH H&S EASY
Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: H&S EASY COMPANY LIMITED
Tên công ty viết tắt: H&S EASY CO., LTD

2. Địa chỉ trụ sở chính

Số 22A, tổ 28, khu phố Phước Kiểng, Thị trấn Hiệp Phước, Huyện Nhơn Trạch, Tỉnh Đồng Nai, Việt Nam

Điện thoại: *0938508911* Fax:
Email: Website:

3. Vốn điều lệ : 9.000.000.000 đồng.
Bằng chữ: Chín tỷ đồng

4. Thông tin về chủ sở hữu

Họ và tên: NGUYỄN VĂN HẬU Giới tính: *Nam*
Sinh ngày: *30/10/1987* Dân tộc: *Kinh* Quốc tịch: *Việt Nam*
Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*
Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: *038087030120*
Ngày cấp: *07/02/2022* Nơi cấp: *Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội*
Địa chỉ thường trú: *Thôn Tân Bình 2, Xã Thiệu Ngọc, Huyện Thiệu Hoá, Tỉnh Thanh Hoá, Việt Nam*
Địa chỉ liên lạc: *Số 22A, tổ 28, khu phố Phước Kiểng, Thị trấn Hiệp Phước, Huyện Nhơn Trạch, Tỉnh Đồng Nai, Việt Nam*

5. Người đại diện theo pháp luật của công ty

* Họ và tên: NGUYỄN VĂN HẬU Giới tính: *Nam*

Chức danh: Chủ tịch công ty kiêm giám đốc

Sinh ngày: *30/10/1987* Dân tộc: *Kinh* *Quốc tịch: Việt Nam*

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: *038087030120*

Ngày cấp: *07/02/2022* Nơi cấp: *Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội*

Địa chỉ thường trú: *Thôn Tân Bình 2, Xã Thiệu Ngọc, Huyện Thiệu Hoá, Tỉnh Thanh Hoá, Việt Nam*

Địa chỉ liên lạc: *Số 22A, tổ 28, khu phố Phước Kiểng, Thị trấn Hiệp Phước, Huyện Nhơn Trạch, Tỉnh Đồng Nai, Việt Nam*

TRƯỞNG PHÒNG

PHÓ TRƯỞNG PHÒNG

SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ TỈNH ĐỒNG NAI
PHÒNG ĐĂNG KÝ KINH DOANH

Le Hoang Huynh

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

THÔNG TIN CHUNG & TẦM NHÌN - SỨ MỆNH

1. Thông tin pháp lý

Tên công ty	**CÔNG TY TNHH H&S EASY** *(H&S EASY COMPANY LIMITED)*
Khẩu Hiệu	Đối Tác Tin Cậy Của Bạn !
Địa chỉ trụ sở	Số 22A, Tổ 28, Khu Phố Phước Kiểng, P. Nhơn Trạch, Thành Phố Đồng Nai, Việt Nam
Chi nhánh	**Văn phòng:** 44A đường Thủ Phác, P. Quảng Phú, Tỉnh Thanh Hóa **Xưởng gia công:** Số 38 đường Phượng Hoàng, P. Hàm Rồng, Tỉnh Thanh Hoá
Hotline	0938 508 911
Email	hsecompany25@gmail.com
Mã số thuế	3604002005
Website	hsecompany.vn

2. Giá trị tôn chỉ

★ **Hợp tác lâu dài** dựa trên sự phục vụ tận tâm, chuyên nghiệp trong từng dự án. Mang đến sự hài lòng, yên tâm cho đối tác cùng tới lợi nhuận.

★ **Với kinh nghiệm lâu năm** trong lĩnh vực của mình: chúng tôi mong muốn được hợp tác cùng khách hàng để hướng tới sự chuyên nghiệp và thành công.

Góp phần vào kỷ nguyên vươn mình và sự phát triển thịnh vượng của Quốc gia.

公司概况、愿景与使命

1. 法律信息

公司名称	H&S EASY有限责任公司
企业口号	您值得信赖的合作伙伴！
总部地址	越南同奈市仁泽坊福景街区第28组22A号
分支	**办公室地址:** 越南清化省广富坊 Thủ Phác 路44A号 **加工厂地址:** 越南清化省咸龙坊凤凰路38号
Hotline	+84 938 508 911
Email	hsecompany25@gmail.com
Tax Code	3604002005
Website	hsecompany.vn

2. 核心经营理念

★ 的服务为基础，建立长期合作关系，让合作伙伴满意、放心，并共同实现经济效益。

★ 凭借在专业领域多年的经验，我们希望与客户携手合作，共同追求专业化发展与成功。

为越南迈入民族奋起新时代及国家繁荣发展贡献力量。

3. Tầm nhìn

Ngắn hạn:



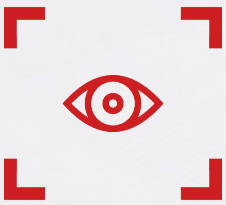
Được gắn kết, hợp tác làm việc với các công ty, doanh nghiệp trong và ngoài nước trong cùng lĩnh vực hoạt động để tạo ra giá trị việc làm cho đội ngũ công nhân, cán bộ... của Công ty và đối tác.

Qua đó tạo ra giá trị lợi nhuận và giá trị hạ tầng cho công ty, doanh nghiệp, địa phương...

Tạo môi trường làm việc an toàn, chuyên nghiệp, cạnh tranh chất lượng cho từng dự án mà công ty chúng tôi tham gia.

Tạo ra chỗ đứng, thương hiệu của công ty trên thị trường Cơ khí chế tạo, gia công, lắp dựng nhà xưởng, kết cấu thép, đường ống công nghệ, bể, bồn chứa, lò hơi và cách nhiệt

Dài hạn:



Sẽ cố gắng để tạo dựng được thương hiệu của công ty với sự chuyên nghiệp, an toàn, chất lượng của từng dự án và hướng tới sự chuyên nghiệp, tự động hóa của xã hội.

Đồng thời tạo ra một H&S EASY lớn mạnh xứng tầm với các dự án lớn của các công ty, tập đoàn trong nước và quốc tế.

Chúng tôi rất vinh dự được hợp tác với tất cả các đối tác để cùng nhau xây dựng hạ tầng... cơ sở vật chất cho địa phương, doanh nghiệp và đất nước, để cùng nhau phát triển lớn mạnh với tầm nhìn chiến lược tới năm 2030 sẽ là công ty đạt doanh thu triệu đô.

3. 企业愿景

短期目标:

与国内外同行业企业建立联系并开展合作，为本公司及合作伙伴的工人、管理人员等创造就业机会和价值。

由此为企业及地方创造经济效益，并推动基础设施建设。

在本公司参与的各项目中，营造安全、专业且注重质量竞争力的工作环境。

在机械制造与加工、厂房安装、钢结构、工艺管道、储槽、储罐、锅炉及保温隔热等领域树立公司的市场地位和品牌。

长期目标:

努力通过每个项目所体现的专业水平、安全管理和工程质量建立公司品牌，并顺应社会专业化和自动化的发展趋势。

同时，将H&S EASY发展成为有实力承接国内外大型企业及集团重大项目的企业。

我们非常荣幸能够与各方合作伙伴携手，为地方、企业及国家建设基础设施和配套设施，共同发展壮大；公司以2030年实现百万美元级营业收入为战略目标。

SƠ ĐỒ TỔ CHỨC
组织架构




H&S EASY
Your trusted partner !

THẾ MẠNH, LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG
核心业务优势

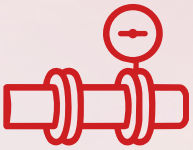
Chúng tôi có nhiều năm kinh nghiệm làm dự án trong các lĩnh vực:
我们在以下领域拥有多年的项目实施经验：



GIA CÔNG
加工制造



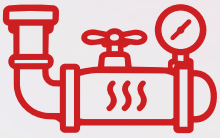
ỐNG LÀM LẠNH
冷冻水管道



ỐNG ÁP LỰC CAO
高压管道



LẮP ĐẶT KẾT CẤU NHÀ XƯỞNG
厂房结构安装



ỐNG HƠI NÓNG
蒸汽管道



BỒN
储罐



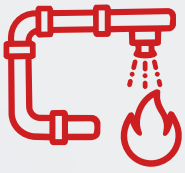
KẾT CẤU THÉP
钢结构



ỐNG VI SINH/ ỐNG THỰC PHẨM
卫生级／食品级管道



BỂ CHỨA
储槽



HỆ THỐNG ĐƯỜNG ỐNG PCCC
消防管道系统



ỐNG CẤP THOÁT NƯỚC
给排水管道



BẢO ÔN
保温工程

Chúng tôi có đội ngũ công nhân lành nghề, chăm chỉ, chuyên nghiệp, máy móc đầy đủ để phục vụ, đáp ứng theo yêu cầu, tiến độ các dự án của đối tác, khách
我们拥有技术熟练、勤勉敬业的专业施工团队及齐全的机械设备，能够按照合作伙伴和客户的要求及项目进度组织实施。

CHÂN DUNG KHÁCH HÀNG
目标客户

Phương châm hoạt động của công ty chúng tôi với khẩu hiệu
本公司秉承以下经营理念和口号：

"ĐỐI TÁC TIN CẬY CỦA BẠN"
“您值得信赖的合作伙伴”

nên khách hàng chúng tôi muốn hướng đến là tất cả các doanh nghiệp trong nước và ngoài nước làm việc trong các dự án cơ khí.
因此，我们的目标客户涵盖参与机械工程项目的国内外各类企业。



TỆP DỰ ÁN

- **Gia công, lắp đặt hệ thống kết cấu nhà xưởng nhà máy C&T3:** (Địa chỉ Lô G3-2, G4-2, G5, G6, K4-2, K5, K6, J3, J4, J5, J6 Khu CN Minh Hưng Hàn Quốc - Phường Minh Hưng - TP Đồng Nai) Với tổng vốn đầu tư hơn 258 tỷ đồng cho các hạng mục hạ tầng, kết cấu nhà xưởng, kho và trang thiết bị máy móc nhập khẩu.

- **Lắp đặt cùng các chuyên gia Hàn Quốc:** Gia công lắp đặt hệ thống đường ống dầu nóng, ống nước cấp, hồi, ống khí nén, ống hơi nóng, ống khói... cho 8 máy Tenter của nhà máy C&T3 (Địa chỉ Lô G3-2, G4-2, G5, G6, K4-2, K5, K6, J3, J4, J5, J6 Khu CN Minh Hưng Hàn Quốc - Phường Minh Hưng - TP Đồng Nai).

- **Lắp đặt cùng 3 chuyên gia Thổ Nhĩ Kỳ và gia công vật tư:** Gia công hệ thống đường ống nước cấp nóng, lạnh, ống thu hồi, ống hơi nóng, ống khí, ống hóa chất, ống muối + soda cho 34 máy nhuộm vải nhập khẩu từ Italia tại nhà máy C&T3 (Địa chỉ Lô G3-2, G4-2, G5, G6, K4-2, K5, K6, J3, J4, J5, J6 Khu CN Minh Hưng Hàn Quốc - Phường Minh Hưng - TP Đồng Nai).

- **Lắp đặt thiết bị pha màu tự động, phòng pha hỗn hợp Muối & Soda:** Thiết kế và thi công hệ thống đường ống pha màu, đường ống vận chuyển muối và soda từ phòng điều khiển trung tâm cung cấp cho các máy nhuộm vải của nhà máy C&T1, C&T2, C&T3. (Địa chỉ Lô G3-2, G4-2, G5, G6, K4-2, K5, K6, J3, J4, J5, J6 Khu CN Minh Hưng Hàn Quốc - Phường Minh Hưng - TP Đồng Nai).

- **Cung cấp vật tư, gia công, lắp đặt ống khói lò hơi số 1 và 2 của nhà máy C&T2.**

- **Gia công, lắp đặt hệ thống nước thải của nhà máy C&T1.**

- **Gia công, lắp đặt 3 bồn chứa** dung tích 20m^3, 80m^3, 80m^3 bằng vật liệu Inox 316L của nhà máy Global Dyeing - KCN Long Thành- P. Long Thành-TP Đồng Nai.

项目业绩

- **C&T3工厂厂房钢结构系统加工与安装工程:** 承接C&T3工厂厂房钢结构系统的加工与安装工程。(地址:越南同奈市明兴坊明兴韩国工业园区G3-2、G4-2、G5、G6、K4-2、K5、K6、J3、J4、J5、J6地块。) 该项目总投资超过2,580亿越南盾,涵盖基础设施建设、厂房钢结构、仓库以及进口机械设备等项目。

- **与韩国专家合作安装C&T3工厂定形机配套管道系统:** 与韩国专家合作,为C&T3工厂的8台Tenter拉幅定形机加工及安装导热油管道、供水管道、回水管道、压缩空气管道、蒸汽管道及排烟管道等系统。(地址:越南同奈市明兴坊明兴韩国工业园区G3-2、G4-2、G5、G6、K4-2、K5、K6、J3、J4、J5、J6地块。)

- **与土耳其专家合作安装进口染色机配套管道系统:** 与3名土耳其专家合作,进行材料加工及设备安装,为C&T3工厂从意大利进口的34台织物染色机加工及安装热水供水管道、冷水供水管道、回收管道、蒸汽管道、空气管道、化学品输送管道以及盐和纯碱输送管道。(地址:越南同奈市明兴坊明兴韩国工业园区G3-2、G4-2、G5、G6、K4-2、K5、K6、J3、J4、J5、J6地块。)

- **自动配色设备及盐、纯碱混合配制系统安装工程:** 安装自动配色设备及盐、纯碱混合配制系统,设计并施工配色管道、盐和纯碱输送管道系统,通过中央控制室向C&T1、C&T2、C&T3工厂的织物染色机供应所需物料。(地址:越南同奈市明兴坊明兴韩国工业园区G3-2、G4-2、G5、G6、K4-2、K5、K6、J3、J4、J5、J6地块。)

- **C&T2工厂1号及2号锅炉烟囱加工与安装工程:** 为C&T2工厂1号及2号锅炉烟囱工程提供材料供应、加工制造及现场安装服务。

- **C&T1工厂废水处理管道系统加工与安装工程:** 承接C&T1工厂废水系统的加工制造及现场安装工程。

- **Global Dyeing工厂316L不锈钢储罐加工与安装工程:** 为Global Dyeing工厂加工制造并安装3座采用316L不锈钢材料制作的储罐,容量分别为20立方米、80立方米和80立方米。(地址:越南同奈市隆成坊隆成工业园区。)

DỰ ÁN 项目

01

Thi công gói thầu hệ thống ống cấp, hồi cho máy nhuộm (Nhà máy C&T3) (Địa chỉ Lô G3-2, G4-2, G5, G6, K4-2, K5, K6, J3, J4, J5, J6 Khu CN Minh Hưng Hàn Quốc - Phường Minh Hưng - TP Đồng Nai)

承接C&T3工厂染色机供水及回水管道系统安装工程。

（地址：越南同奈市明兴坊明兴韩国工业园区G3-2、G4-2、G5、G6、K4-2、K5、K6、J3、J4、J5、J6地块。）












H&S EASY
Your trusted partner !





DỰ ÁN 项目 02

Chế tạo, sản xuất và lắp đặt băng tải
输送机的制造、生产与安装






H&S EASY
Your trusted partner !





DỰ ÁN 项目 03

Hạng mục lắp đặt và thi công hệ thống đường ống
cho hệ thống pha màu tự động ở Global Dyeing Long Thành
Global Dyeing隆城工厂染化料自动配送系统管道安装与施工工程










H&SEASY
Your trusted partner !



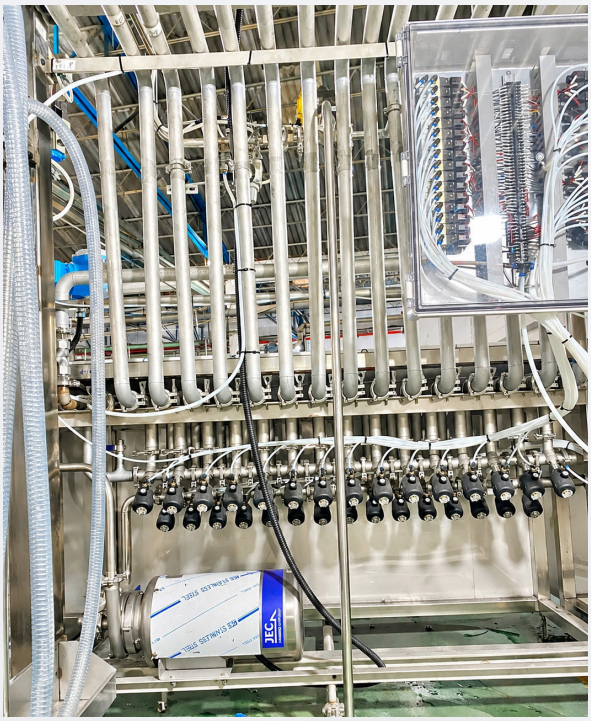



ĐÀO VIỄN CRANES

DỰ ÁN 项目 04

Thi công hệ thống đường ống pha màu tự động
nhà máy may Thành Công - Quận Tân Phú – TP HCM
胡志明市新富郡成功(Thành Công)服装厂染化料自动配送管道系统施工









DỰ ÁN 项目 05

Dự án gia công lắp đặt ống khói nhà máy C&T2
khu CN Minh Hưng Hàn Quốc- P Minh Hưng - TP Đồng Nai
同奈市明兴坊明兴-韩国工业园区(Minh Hưng – Hàn Quốc) C&T2工厂烟囱加工安装项目









DỰ ÁN 项目 06

Gia công, lắp dựng kết cấu nhà xưởng
厂房钢结构加工与安装

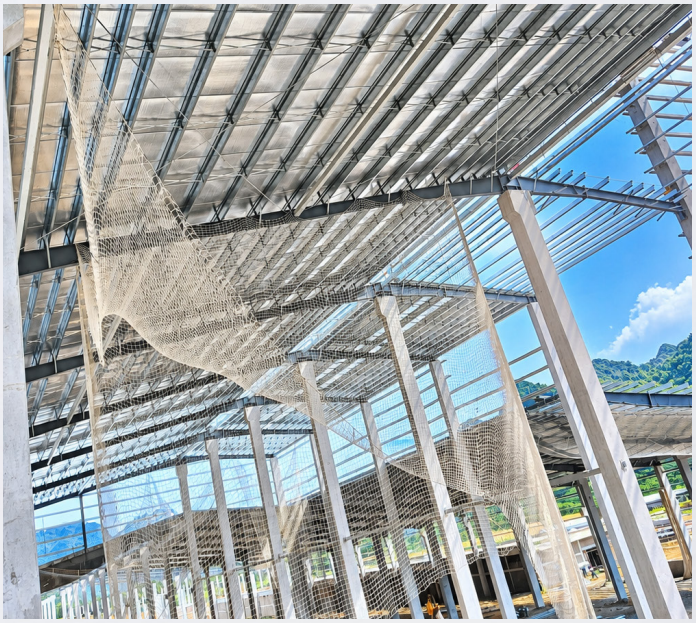







17RM-000.50
PATEC







BÁO CÁO TÀI CHÍNH
财务报告

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do-Hạnh phúc

Mẫu số: **B01a - DNN**
(Ban hành theo Thông tư số 133/2016/TT-BTC ngày 26/8/2016 của Bộ Tài chính)

BÁO CÁO TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2025

(Áp dụng cho doanh nghiệp đáp ứng giả định hoạt động liên tục)

[01] Tên người nộp thuế: CÔNG TY TNHH H&S EASY
[02] Mã số thuế: 3604002005
[03] Địa chỉ: Số 22A, tổ 28, khu phố Phước Kiểng **[04] Quận/Huyện:** **[05] Tỉnh/Thành phố:** Tỉnh Đồng Nai
[06] Điện thoại: 0938508911 **[07] Fax:** **[08] E-mail:**
BCTC đã được kiểm toán: []
Ý kiến kiểm toán:

Đơn vị tiền: đồng VN

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
1	2	3	4	5
TÀI SẢN				
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	**110**		**3.147.733.910**	**0**
II. Đầu tư tài chính	**120**		**0**	**0**
1. Chứng khoán kinh doanh	121		0	0
2. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	122		0	0
3. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	123		0	0
4. Dự phòng tổn thất đầu tư tài chính (*)	124		0	0
III. Các khoản phải thu	**130**		**1.320.000.000**	**0**
1. Phải thu của khách hàng	131		1.320.000.000	0
2. Trả trước cho người bán	132		0	0
3. Vốn kinh doanh ở đơn vị trực thuộc	133		0	0
4. Phải thu khác	134		0	0
5. Tài sản thiếu chờ xử lý	135		0	0
6. Dự phòng phải thu khó đòi (*)	136		0	0
IV. Hàng tồn kho	**140**		**0**	**0**
1. Hàng tồn kho	141		0	0
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho (*)	142		0	0
V. Tài sản cố định	**150**		**0**	**0**
- Nguyên giá	151		0	0
- Giá trị hao mòn lũy kế	152		0	0
VI. Bất động sản đầu tư	**160**		**0**	**0**
- Nguyên giá	161		0	0
- Giá trị hao mòn lũy kế (*)	162		0	0
VII. XDCB dở dang	**170**		**0**	**0**
VIII. Tài sản khác	**180**		**10.455.320**	**0**
1. Thuế GTGT được khấu trừ	181		0	0
2. Tài sản khác	182		10.455.320	0
TỔNG CỘNG TÀI SẢN (200=110+120+130+140+150+160+170+180)	**200**		**4.478.189.230**	**0**
NGUỒN VỐN				

I. Nợ phải trả	**300**		**1.944.763.270**	**0**
1. Phải trả người bán	311		596.101.282	0
2. Người mua trả tiền trước	312		1.320.000.000	0
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313		28.661.988	0
4. Phải trả người lao động	314		0	0
5. Phải trả khác	315		0	0
6. Vay và nợ thuê tài chính	316		0	0
7. Phải trả nội bộ về vốn kinh doanh	317		0	0
8. Dự phòng phải trả	318		0	0
9. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	319		0	0
10. Quỹ phát triển khoa học và công nghệ	320		0	0
II. Vốn chủ sở hữu	**400**		**2.533.425.960**	**0**
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411		2.259.000.000	0
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		0	0
3. Vốn khác của chủ sở hữu	413		0	0
4. Cổ phiếu quỹ (*)	414		0	0
5. Chênh lệch tỷ giá hối đoái	415		0	0
6. Các quỹ thuộc vốn chủ sở hữu	416		0	0
7. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	417		274.425.960	0
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN (500=300+400)	**500**		**4.478.189.230**	**0**

Lập ngày 30 tháng 03 năm 2026

NGƯỜI LẬP BIỂU	KẾ TOÁN TRƯỞNG	NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
(Ký, Ghi rõ họ tên)	(Ký, Ghi rõ họ tên)	*(Ký, Ghi rõ họ tên, Đóng dấu)*
		Nguyễn Văn Hậu

Ký điện tử bởi: *CÔNG TY TNHH H&S EASY*
Ngày ký: 30/03/2026 07:11:50.

HỢP ĐỒNG KINH TẾ 01

经济合同

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
ĐỘC LẬP - TỰ DO - HẠNH PHÚC
INDEPENDENCE - FREEDOM - HAPPINESS

HỢP ĐỒNG KINH TẾ

(3 공장 BRAZZOLI 염색기 2 차 배관공사)

ECONOMIC CONTRACT

Số *No: CNT- HNS -1147-23072025*

- Căn cứ Bộ Luật Dân sự số 91/2015/QH13 ngày 24/11/2015 được Quốc Hội nước Cộng Hoà Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua có hiệu lực từ ngày 01/01/2017;
- *Based on the civil law No 91/2015/QH13, passed by the national assembly on 24 Nov, 2005, and be effected on 01 January ,2017.*
- Căn cứ các Luật Thương mại 2005 và các quy định pháp luật có liên quan;
- *Base on Commercial Law 2005 and regarding regulations;*
- Căn cứ nhu cầu của khách hàng và khả năng thực hiện của bên cung cấp;
- *Based on customer's demand and supplier's abilities.*

Hôm nay, ngày 23 tháng 07 năm 2025, Chúng tôi gồm:

Today, July 23, 2025 We are the undersigned :

BÊN MUA (BÊN A)	**: CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN C&T VINA**
PARTY B	***: C&T VINA CO.,LTD.***
Người đại diện	**: Yoo Jin Ho - Chức vụ: Giám đốc Tài Chính**
Representative	***: Yoo Jin Ho - Position: Financial Officer***
Địa chỉ *Address*	: Lô G3-2,G4-2,G5,G6,K4-2,K5,K6,J3,J4,J5,J6 KCN Minh Hưng-Hàn Quốc, Phường Minh Hưng, Tỉnh Đồng Nai, Việt nam. *: Minh Hung Korea Industrail Park, G3-2, G4-2, G5,G6,K4-2, K5,K6, J3,J4,J5,J6 Minh Hung, Dong nai, Vietnam.*
Mã số thuế/ *Tax code*	: MST:3800335360
Điện thoại/ *Phone*	: - Fax:

BÊN BÁN (BÊN B)	**: CÔNG TY TNHH H&S EASY**
PARTY B (SELLER)	*: H&S EASY CO., LTD.*
Người đại diện	**: Nguyễn Văn Hậu** - Chức vụ: Giám Đốc
Representative	: Nguyễn Văn Hậu - *Position: Director*
Địa chỉ *Address*	: Số 22A, tổ 28, KP Phước Kiểng, TT Hiệp Phước, Nhơn Trạch, Đồng Nai. *: No. 22A, Group 28, Phuoc Kieng Quarter, Hiep Phuoc Town, Nhon Trach, Dong Nai*
Mã số thuế/ *Tax code*	**: 3604002005**
Điện thoại/ *Phone*	: 0938508911
Số tài khoản/*Account No*	: 1054624872 Tại ngân hàng Vietcombank – CN Nhơn Trạch

HỢP ĐỒNG KINH TẾ 01
经济合同

Hai bên cùng thỏa thuận và thống nhất ký kết hợp đồng dịch vụ với các điều khoản sau:
Both parties have agreed to sign this contract with the following terms and conditions :

ĐIỀU 1: SẢN PHẨM VÀ GIÁ CẢ
ARTICLE I : PRODUCT, PRICE

Bên A đồng ý để Bên B lắp đặt hệ thống đường ống cho máy nhuộm.
Vui lòng xem báo giá để biết chi tiết.
Party A agrees to allow Party B to install the piping system for the dyeing machine.
Please refer to the quotation for details.

No	Description	Standards	Unit	Q`ty	Unit price	Totil price
I	**Thi công lắp đặt đường ống cấp 2 cho máy nhuộm.** ***Secondary piping installation work for dyeing machine.***					
1	Thi công lắp đặt đường ống cấp 2 cho máy nhuộm. *Secondary piping installation work for dyeing machine.*		LOT	1		1,050,000,000
TỔNG CỘNG (VNĐ)						**1,050,000,000**
THUẾ VAT 8% (VNĐ)						**84,000,000**
THÀNH TIỀN THANH TOÁN (VNĐ)						**1,134,000,000**

ĐIỀU 2: HÌNH THỨC THANH TOÁN

ARTICLE 2: FORM OF PAYMENT

- Tổng giá trị của hợp đồng bao gồm VAT 8%: **1,134,000,000VNĐ (Bằng chữ: Một tỷ một trăm ba mươi bốn triệu đồng chữ:./.)**
- *Total value of the contract including 8% VAT: 1,134,000,000VND (In words: One billion one hundred thirty-four million dong./.)*
- Thanh toán chia thành 2 đợt:
- *Payment is divided into 2 installments:*

  + Đợt 1: Bên A thanh toán cho bên B 50% giá trị hợp đồng tương đương với số tiền: **567,000,000 VNĐ (Bằng chữ: Năm trăm sáu mươi bảy triệu đồng chẵn./.)** ngay khi hợp đồng được ký kết.
  Phase 1: *Party A pays Party B 50% of the contract value equivalent to the amount: 567,000,000VND (In words: Five hundred sixty-seven million dong./.) as soon as the contract is signed.*

  + Đợt 2: Bên A thanh toán cho bên B 50% giá trị còn lại của hợp đồng tương đương với số tiền: **567,000,000VNĐ (Bằng chữ: Năm trăm sáu mươi bảy triệu đồng chẵn./.)**trong vòng 7 ngày, tính từ ngày bên B lắp đặt xong và bên A nghiệm thu xong hàng hóa.
  Phase 2: *Party A pays Party B 50% of the remaining value of the contract equivalent to the amount: 567,000,000VND (In words: Five hundred sixty-seven million dong./.) within 7 days from the date Party B completes installation and Party A completes acceptance of the goods.*
- Hình thức thanh toán: Chuyển khoản
- *Form of payment: Bank transfer*
- Hồ sơ thanh toán bao gồm: Giấy đề nghị thanh toán, hóa đơn VAT 8%, biên bản bàn giao và nghiệm thu sản phẩm có đầy đủ xác nhận của hai bên.
- *Payment documents include: Payment request form, 8% VAT invoice, minutes of product handover and acceptance with full certification by both parties.*

ĐIỀU 3: BẢO HÀNH

ARTICLE 3: WARRANTY SMALL

- **Thời gian bảo hành:**
- ***Warranty period:***
  + Bên B có trách nhiệm đảm bảo chất lượng và giá trị toàn bộ thiết bị của Bên A trong thời gian bảo hành quy định trong hợp đồng kể từ ngày hệ thống được hoàn thiện, phê duyệt và bàn giao.
  + *Party B is responsible for ensuring the quality and usability of the equipment for Party A within the warranty period specified in the contract from the date the system is completed, approved and delivered.*
  + Thời gian bảo hành : 12 tháng
  + Warranty period: 12 months
- **Phạm vi bảo hành:**
- ***Warranty coverage:***
  + Lỗi thiết bị của nhà sản xuất.
  + *Manufacturer's equipment faults.*
  + Lỗi do cài đặt.
  + *Errors due to installation.*
- **Điều kiện bảo hành:**
- ***Warranty conditions:***
  + Sản phẩm được bảo hành miễn phí nếu sản phẩm đó còn thời hạn bảo hành quy định tại hợp đồng này, sản phẩm được bảo hành trong thời hạn bảo hành 12 tháng, theo quy định của từng hãng sản xuất tất cả các sự cố về mặt sản xuất và kỹ thuật.
  + *The product is warranted for free if the product is still within the warranty period specified in this contract, the product is warranted within the 12-month the warranty stamp and in accordance with the provisions of each manufacturer of all manufacturing and technical problems.*
- **Các trường hợp sau không được bảo hành:**
- ***The following cases are not covered by the warranty:***
  + Sản phẩm đã hết thời hạn bảo hành.
  + *Product has expired warranty.*
  + Tháo dỡ, sửa chữa ngẫu nhiên bởi các cá nhân hoặc kỹ thuật viên không phải là nhân viên của
  + *Accidental disassembly or repair by individuals or technicians other than our employees*

ĐIỀU 4: GIAO NHẬN

ARTICLE 4: DELIVERY

- Địa điểm lắp đặt bàn giao: C&T VINA CO., LTD - DC: Lô G3-2,G4-2,G5,G6,K4-2,K5,K6,J3-J4,J5,J6 KCN Minh Hưng-Hàn Quốc, Phường Minh Hưng, Tỉnh Đồng Nai, Việt nam
- *Location of installation and handover: C&T VINA CO., LTD - Minh Hung Korea Industrail Park, G3-2, G4-2, G5,G6,K4-2, K5,K6, J3,J4,J5,J6 Minh Hung, Dong nai, Vietnam..*
- Thời gian thi công: 25 ngày
- (Có thể thay đổi tùy theo tình hình)
- *Installation period: 25 days*

(Subject to change depending on the situation)

ĐIỀU 5: ĐIỀU KHOẢN CHUNG
ARTICLE 5: SPECIAL CONDITIONS

- Hai bên cam kết thực hiện nghiêm chỉnh các điều khoản trong hợp đồng và các văn bản liên quan. Bên nào vi phạm sẽ chịu trách nhiệm trước pháp luật và bồi thường thiệt hại phát sinh.
- *Two parties undertake to perform this contract strictly as well as the other related writing. Any party break this contract shall be take full responsibility with Law and compensate for the damage.*
- Nếu có tranh chấp phát sinh, hai bên phải thương lượng trên tinh thần đoàn kết và hai bên cùng có lợi.
- *If arise disputes, both paties have together discussed and negotiations based on solidarity and mutual profits.*
- Nếu hai bên không thể tự giải quyết tranh chấp, quyết định của Tòa án là quyết định cuối cùng và có tính bắt buộc. Chi phí của phiên tòa sẽ do bên thua chi trả trừ khi có sự thương lượng khác giữa hai bên.
- *If two parties can't solve the problems, the awards by the Court shall be final jurisdiction and bind both parties. The fee for Court shall be paid by the loosing party, unless otherwise agreed by both parties.*
- Các điều kiện, điều khoản khác không đ ược quy định trong Văn bản Hợp đồng này sẽ được áp dụng theo các điều khoản và điều kiện chung của luật doanh nghiệp Việt Nam
- *The other terms and conditions are not described in this Contract shall be applied in accordance with the general terms and conditions of Vietnamese business laws and rules*
- Ngôn ngữ được sử dụng là tiếng Việt Nam và tiếng Anh. Ngôn ngữ quyết định trong hợp đồng này là tiếng Việt.
- *The languages are Vietnamese and English. The ruling language in this contract is Vietnamese*
- Luật áp dụng là luật pháp nước Việt Nam
- *The law in force is the Law of Socialist Republic of Vietnam*
- Hợp đồng này được lập thành 04 (bốn) bản gốc, có giá trị như nhau, bên A giữ 02 (hai) bản bên B giữ 02 (hai) bản
- *This contract is made in 04 (four) original in the same value, party A keeps 02(two) original , party B keeps 02(two) original.*

ĐIỀU 6: ĐIỀU KHOẢN CHUNG

ARTICLE 6: GENERAL TERMS

- Hai bên cam kết thực hiện nhận và lắp đặt theo đúng hợp đồng, Bên B sẽ không nhận lại hàng thừa theo số lượng Bên A đã đặt và chỉ cung cấp thêm nếu bên A có nhu cầu.
- *The two parties commit to receive and install in accordance with the contract, Party B will not receive back the excess goods according to the quantity of Party A ordered and only provide more if Party A has demand.*
- Sau khi lắp đặt hoàn thành bên A phải có trách nhiệm thanh toán toàn bộ số tiền còn lại cho bên B, trường hợp bên A chưa thanh toán số tiền còn lại cho bên B theo nội dung của bản hợp đồng này

thì bên B có quyền đến thu hồi thiết bị đã lắp đặt mà không cần báo trước cho bên A và không cần sự can thiệt của bên thứ ba.

- *After the installation is completed, Party A must be responsible for paying the entire remaining amount to Party B, in case Party A has not paid the remaining amount to Party B according to the content of this contract, Party B reserves the right to withdraw installed equipment without prior notice to Party A and without the intervention of a third party.*
- Sau khi hoàn thành lắp đặt nếu không xảy ra tranh chấp giữa hai bên thì sau 30 ngày hợp đồng sẽ tự thanh lý. Tuy nhiên hợp đồng này vẫn còn giá trị trong thời gian còn bảo hành sản phẩm.
- *After completing the installation, if there is no dispute between the two parties, after 30 days the contract will be self-liquidated. However, this contract is still valid during the product warranty period.*
- Hai bên cam kết có trách nhiệm và nghĩa vụ thực hiện đầy đủ các điều khoản đã thoả thuận trong hợp đồng này.
- *The two parties commit to have responsibility and obligation to fully implement the terms agreed in this contract.*
- Trong quá trình thực hiện hợp đồng này nếu có xảy ra tranh chấp hợp đồng mà hai bên không giải quyết được bằng con đường thương lượng, thì Toà án có thẩm quyền tại TP HCM sẽ được chọn làm cơ quan pháp lý cuối cùng buộc hai bên phải chấp nhận thực hiện. Bên thua kiện chịu mọi chi phí liên quan đến giải quyết tranh chấp.
- *During the performance of this contract, if there is a contract dispute that the two parties cannot resolve by negotiation, the competent court in Ho Chi Minh City will be selected as the final legal authority to force the contract. Both parties must accept the implementation. The losing party bears all costs related to dispute settlement.*
- Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày ký, gồm 05 trang 06 điều, được lập thành 04 bản có giá trị pháp lý như nhau, mỗi bên giữ 02 bản.
- *This contract takes effect from the date of signing, consists of 05 pages and 06 articles, made into 04 copies with the same legal validity, each party keeps 02 copies.*

ĐẠI DIỆN BÊN A *PARTY A*	ĐẠI DIỆN BÊN B *PARTY B*
YOO JIN HO	Nguyễn Văn Hậu

HỢP ĐỒNG KINH TẾ 01

经济合同

HÓA ĐƠN GIÁ TRỊ GIA TĂNG

(VAT INVOICE)

Bản thể hiện của hóa đơn điện tử

(Electronic invoice display)

Ngày (date) 04 tháng (month) 09 năm (year) 2025

Ký hiệu *(Serial)*: 1C25THS

Số *(No)*: 00000020

Đơn vị bán hàng *(Seller)*: **CÔNG TY TNHH H&S EASY**

Mã số thuế *(Tax code)*: **3604002005**

Địa chỉ *(Address)*: Số 22A, tổ 28, khu phố Phước Kiểng, xã Nhơn Trạch, Tỉnh Đồng Nai, Việt Nam

Họ tên người mua hàng *(Buyer's fullname)*:

Tên đơn vị *(Company's name)*: CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN C&T VINA

Mã số thuế *(Tax code)*: 3800335360

Địa chỉ *(Address)*: Lô G3-2, G4-2, G5, G6, K4-2, K5, K6, J3,J4,J5,J6 Khu Công Nghiệp Minh Hưng - Hàn Quốc, Phường Minh Hưng, Tỉnh Đồng Nai, Việt Nam

Hình thức thanh toán *(Payment method)*: Chuyển khoản **Số tài khoản** *(A/C No)*:

STT *(No)*	Tên hàng hóa, dịch vụ *(Name of goods and services)*	ĐVT *(Unit)*	Số lượng *(Quantity)*	Đơn giá *(Unit Price)*	Thành tiền *(Amount)*
1	Thanh toán giá trị hợp đồng kinh tế số : CNT- HNS -1147-23072025 kí ngày 23/07/2025 (Công việc thi công đường ống cho máy nhuộm)				1.050.000.000
	Cộng tiền hàng *(Total amount excl. VAT)*:				1.050.000.000
	Thuế suất GTGT *(VAT rate)*: 8% Tiền thuế GTGT *(VAT amount)*:				84.000.000
	Tổng tiền thanh toán *(Total Amount)*:				1.134.000.000
	Số tiền viết bằng chữ *(Total amount in words)*: Một tỷ một trăm ba mươi bốn triệu đồng				

Người mua hàng *(Buyer)*

(Ký, ghi rõ họ, tên)

(Signature, full name)

Người bán hàng *(Seller)*

(Ký, ghi rõ họ, tên)

(Signature, full name)

Signature valid

Ký bởi: CÔNG TY TNHH H&S EASY

Ký ngày: 04/09/2025

Tra cứu tại Website: https://tracuu.myinvoice.vn | Mã tra cứu hóa đơn: 2179A8CA56E13566

Mã CQT: 00431F4B738462480FABBEB02D9FB362B8

Đơn vị cung cấp giải pháp hóa đơn điện tử: CÔNG TY CỔ PHẦN MY SOFTWARE - MST: 0108971656

HỢP ĐỒNG KINH TẾ 01

经济合同

20

BÁO CÁO NGHIỆM THU HOÀN THIỆN

ĐỒNG NAI: Ngày11 tháng 08 năm 2025

Hạng mục : SECONDARY PIPING INSTALLATION WORK FOR DYEING MACHINE (THI CÔNG VÀ LẮP ĐẶT ĐƯỜNG ỐNG CẤP 2 CHO MÁY NHUỘM)

1. Đối tượng nghiệm thu.

SECONDARY PIPING INSTALLATION WORK FOR DYEING MACHINE .

Hệ thống đường ống máy nhuộm Vải

2. Thành phần tham gia nghiệm thu.

-BÊN A: **CÔNG TY. TNHH MTV C&T VINA**

+ Ông: Park Jin Young

-BÊN B: **CÔNG TY TNHH H&S EASY.**

+ Ông: **Nguyễn Văn Hậu** Chức vụ: Giám đốc

3. Thời gian nghiệm thu:

- Bắt đầu : 10h30 11/08/2025
- Kết thúc : 11h00 11/08/2025

4. Khối lượng công việc nghiệm thu

-SECONDARY PIPING INSTALLATION WORK FOR DYEING MACHINE

Hệ thống đường ống máy nhuộm Vải

5. Chất lượng nghiệm thu

STT	NỘI DUNG CÔNG VIỆC	ĐVT	S/LƯỢNG	thực hiện	KIỂM TRA THỰC TẾ
1	**ECONDARY PIPING INSTALLATION WORK FOR DYEING MACHINE** **Thi công và lắp đặt đường ống cấp II cho máy nhuộm Vải**	LOT	1	1	OK (100%)

6. Ý kiến khác (nếu có):.....

7. Kết luận: Chấp nhận công việc hoàn thành và đưa vào sử dụng 100%

ĐỒNG NAI: Ngày 11 tháng 08 năm 2025

ĐẠI DIỆN CHỦ ĐẦU TƯ

Công Ty TNHH MTV C&T

Park Jin. Young

HỢP ĐỒNG KINH TẾ 02

经济合同

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
ĐỘC LẬP - TỰ DO - HẠNH PHÚC
INDEPENDENCE - FREEDOM - HAPPINESS

HỢP ĐỒNG KINH TẾ

(3 공장 BRAZZOLI 염색기 3 차 배관공사)

ECONOMIC CONTRACT

Số /No: CNT- HNS -0936-18082025

- Căn cứ Bộ Luật Dân sự số 91/2015/QH13 ngày 24/11/2015 được Quốc Hội nước Cộng Hoà Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua có hiệu lực từ ngày 01/01/2017;
- *Based on the civil law No 91/2015/QH13, passed by the national assembly on 24 Nov, 2005, and be effected on 01 January ,2017.*
- Căn cứ các Luật Thương mại 2005 và các quy định pháp luật có liên quan;
- *Base on Commercial Law 2005 and regarding regulations;*
- Căn cứ nhu cầu của khách hàng và khả năng thực hiện của bên cung cấp;
- *Based on customer's demand and supplier's abilities.*

Hôm nay, ngày 18 tháng 08 năm 2025, Chúng tôi gồm:

Today, August 18, 2025 We are the undersigned :

BÊN MUA (BÊN A)	**: CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN C&T VINA**		
PARTY B	***: C&T VINA CO.,LTD.***		
Người đại diện	**: Yoo Jin Ho**	-	**Chức vụ: Giám đốc Tài Chính**
Representative	***: Yoo Jin Ho***	-	***Position: Financial Officer***
Địa chỉ *Address*	: Lô G3-2,G4-2,G5,G6,K4-2,K5,K6,J3,J4,J5,J6 KCN Minh Hưng-Hàn Quốc, Phường Minh Hưng, Tỉnh Đồng Nai, Việt nam. *: Minh Hung Korea Industrail Park, G3-2, G4-2, G5,G6,K4-2, K5,K6, J3,J4,J5,J6 Minh Hung, Dong nai, Vietnam.*		
Mã số thuế/ *Tax code*	: MST:3800335360		
Điện thoại/ *Phone*	:	- Fax:	

BÊN BÁN (BÊN B)	**: CÔNG TY TNHH H&S EASY**		
PARTY B (SELLER)	*: H&S EASY CO., LTD.*		
Người đại diện	**: Nguyễn Văn Hậu**	-	Chức vụ: Giám Đốc
Representative	: Nguyễn Văn Hậu	-	*Position: Director*
Địa chỉ *Address*	: Số 22A, tổ 28, KP Phước Kiểng, Xã Nhơn Trạch, Tỉnh Đồng nai *No. 22A, Group 28, Phuoc Kieng Quarter, Nhon Trach Commune, Dong Nai Province*		
Mã số thuế/ *Tax code*	**: 3604002005**		
Điện thoại/ *Phone*	: 0938508911		

HỢP ĐỒNG KINH TẾ 02
经济合同

Số tài khoản/*Account No* : 1054624872 Tại ngân hàng Vietcombank – CN Nhơn Trạch

Hai bên cùng thỏa thuận và thống nhất ký kết hợp đồng dịch vụ với các điều khoản sau:
Both parties have agreed to sign this contract with the following terms and conditions :

ĐIỀU 1: SẢN PHẨM VÀ GIÁ CẢ

ARTICLE I : PRODUCT, PRICE

Bên A đồng ý để Bên B lắp đặt hệ thống đường ống cho máy nhuộm.
Vui lòng xem báo giá để biết chi tiết.
Party A agrees to allow Party B to install the piping system for the dyeing machine.
Please refer to the quotation for details.

No	Description	Standards	Unit	Q`ty	Unit price	Totil price
I	**Thi công lắp đặt đường ống cấp 3 cho máy nhuộm.** ***3nd piping installation work for dyeing machine.***					
1	Thi công lắp đặt đường ống cấp 3 cho máy nhuộm. *3nd piping installation work for dyeing machine.*		LOT	1		1,240,000,000
TỔNG CỘNG (VNĐ)						**1,240,000,000**
THUẾ VAT 8% (VNĐ)						**99,200,000**
THÀNH TIỀN THANH TOÁN (VNĐ)						**1,339,200,000**

ĐIỀU 2: HÌNH THỨC THANH TOÁN

ARTICLE 2: FORM OF PAYMENT

- Tổng giá trị của hợp đồng bao gồm VAT 8%: **1,339,200,000VNĐ (Bằng chữ: Một tỷ ba trăm ba mươi chín triệu hai trăm nghìn đồng chữ:./.)**
- *Total value of the contract including 8% VAT: 1,339,200,000VND (In words: One billion three hundred thirty-nine million two hundred thousand Vietnamese dong./.)*
- Thanh toán chia thành 2 đợt:
- *Payment is divided into 2 installments:*

  + **Đợt 1:** Bên A thanh toán cho bên B 50% giá trị hợp đồng tương đương với số tiền: **669,600,000 VNĐ (Bằng chữ: Sáu trăm sáu mươi chín triệu sáu trăm nghìn đồng chẵn./.)** ngay khi hợp đồng được ký kết.

  Phase 1: *Party A pays Party B 50% of the contract value equivalent to the amount: 669,600,000VND (In words: Six hundred sixty-nine million six hundred thousand Vietnamese dong./.) as soon as the contract is signed.*

  + **Đợt 2:** Bên A thanh toán cho bên B 50% giá trị còn lại của hợp đồng tương đương với số tiền:**669,600,000VNĐ(Bằng chữ: Sáu trăm sáu mươi chín triệu sáu trăm nghìn đồng chẵn./.)** trong vòng 7 ngày, tính từ ngày bên B lắp đặt xong và bên A nghiệm thu xong hàng hóa.

  Phase 2: *Party A pays Party B 50% of the remaining value of the contract equivalent to the amount: 669,600,000VND (In words: Six hundred sixty-nine million six hundred thousand Vietnamese dong./.) within 7 days from the date Party B completes installation and Party A completes acceptance of the goods.*

- Hình thức thanh toán: Chuyển khoản

- *Form of payment: Bank transfer*
- Hồ sơ thanh toán bao gồm: Giấy đề nghị thanh toán, hóa đơn VAT 8%, biên bản bàn giao và nghiệm thu sản phẩm có đầy đủ xác nhận của hai bên.
- *Payment documents include: Payment request form, 8% VAT invoice, minutes of product handover and acceptance with full certification by both parties.*

ĐIỀU 3: BẢO HÀNH

ARTICLE 3: WARRANTY SMALL

- **Thời gian bảo hành:**
- ***Warranty period:***
  + Bên B có trách nhiệm đảm bảo chất lượng và giá trị toàn bộ thiết bị của Bên A trong thời gian bảo hành quy định trong hợp đồng kể từ ngày hệ thống được hoàn thiện, phê duyệt và bàn giao.
  + *Party B is responsible for ensuring the quality and usability of the equipment for Party A within the warranty period specified in the contract from the date the system is completed, approved and delivered.*
  + Thời gian bảo hành : 12 tháng
  + Warranty period: 12 months
- **Phạm vi bảo hành:**
- ***Warranty coverage:***
  + Lỗi thiết bị của nhà sản xuất.
  + *Manufacturer's equipment faults.*
  + Lỗi do cài đặt.
  + *Errors due to installation.*
- **Điều kiện bảo hành:**
- ***Warranty conditions:***
  + Sản phẩm được bảo hành miễn phí nếu sản phẩm đó còn thời hạn bảo hành quy định tại hợp đồng này, sản phẩm được bảo hành trong thời hạn bảo hành 12 tháng, theo quy định của từng hãng sản xuất tất cả các sự cố về mặt sản xuất và kỹ thuật.
  + *The product is warranted for free if the product is still within the warranty period specified in this contract, the product is warranted within the 12-month the warranty stamp and in accordance with the provisions of each manufacturer of all manufacturing and technical problems.*
- **Các trường hợp sau không được bảo hành:**
- ***The following cases are not covered by the warranty:***
  + Sản phẩm đã hết thời hạn bảo hành.
  + *Product has expired warranty.*
  + Tháo dỡ, sửa chữa ngẫu nhiên bởi các cá nhân hoặc kỹ thuật viên không phải là nhân viên của
  + *Accidental disassembly or repair by individuals or technicians other than our employees*

ĐIỀU 4: GIAO NHẬN

ARTICLE 4: DELIVERY

- Địa điểm lắp đặt bàn giao: C&T VINA CO., LTD - DC: Lô G3-2,G4-2,G5,G6,K4-2,K5,K6,J3-J4,J5,J6 KCN Minh Hưng-Hàn Quốc, Phường Minh Hưng, Tỉnh Đồng Nai, Việt nam

- *Location of installation and handover: C&T VINA CO., LTD - Minh Hung Korea Industrail Park, G3-2, G4-2, G5,G6,K4-2, K5,K6, J3,J4,J5,J6 Minh Hung, Dong nai, Vietnam..*
- Thời gian thi công: 25 ngày
- (Có thể thay đổi tùy theo tình hình)
- *Installation period: 25 days*
  (Subject to change depending on the situation)

ĐIỀU 5: ĐIỀU KHOẢN CHUNG
ARTICLE 5: SPECIAL CONDITIONS

- Hai bên cam kết thực hiện nghiêm chỉnh các điều khoản trong hợp đồng và các văn bản liên quan. Bên nào vi phạm sẽ chịu trách nhiệm trước pháp luật và bồi thường thiệt hại phát sinh.
- *Two parties undertake to perform this contract strictly as well as the other related writing. Any party break this contract shall be take full responsibility with Law and compensate for the damage.*
- Nếu có tranh chấp phát sinh, hai bên phải thương lượng trên tinh thần đoàn kết và hai bên cùng có lợi.
- *If arise disputes, both paties have together discussed and negotiations based on solidarity and mutual profits.*
- Nếu hai bên không thể tự giải quyết tranh chấp, quyết định của Tòa án là quyết định cuối cùng và có tính bắt buộc. Chi phí của phiên tòa sẽ do bên thua chi trả trừ khi có sự thương lượng khác giữa hai bên.
- *If two parties can't solve the problems, the awards by the Court shall be final jurisdiction and bind both parties. The fee for Court shall be paid by the loosing party, unless otherwise agreed by both parties.*
- Các điều kiện, điều khoản khác không đ ược quy định trong Văn bản Hợp đồng này sẽ được áp dụng theo các điều khoản và điều kiện chung của luật doanh nghiệp Việt Nam
- *The other terms and conditions are not described in this Contract shall be applied in accordance with the general terms and conditions of Vietnamese business laws and rules*
- Ngôn ngữ được sử dụng là tiếng Việt Nam và tiếng Anh. Ngôn ngữ quyết định trong hợp đồng này là tiếng Việt.
- *The languages are Vietnamese and English. The ruling language in this contract is Vietnamese*
- Luật áp dụng là luật pháp nước Việt Nam
- *The law in force is the Law of Socialist Republic of Vietnam*
- Hợp đồng này được lập thành 04 (bốn) bản gốc, có giá trị như nhau, bên A giữ 02 (hai) bản bên B giữ 02 (hai) bản
- *This contract is made in 04 (four) original in the same value, party A keeps 02(two) original , party B keeps 02(two) original.*

ĐIỀU 6: ĐIỀU KHOẢN CHUNG

ARTICLE 6: GENERAL TERMS

- Hai bên cam kết thực hiện nhận và lắp đặt theo đúng hợp đồng, Bên B sẽ không nhận lại hàng thừa theo số lượng Bên A đã đặt và chỉ cung cấp thêm nếu bên A có nhu cầu.

HỢP ĐỒNG KINH TẾ 02
经济合同

- *The two parties commit to receive and install in accordance with the contract, Party B will not receive back the excess goods according to the quantity of Party A ordered and only provide more if Party A has demand.*
- Sau khi lắp đặt hoàn thành bên A phải có trách nhiệm thanh toán toàn bộ số tiền còn lại cho bên B, trường hợp bên A chưa thanh toán số tiền còn lại cho bên B theo nội dung của bản hợp đồng này thì bên B có quyền đến thu hồi thiết bị đã lắp đặt mà không cần báo trước cho bên A và không cần sự can thiệt của bên thứ ba.
- *After the installation is completed, Party A must be responsible for paying the entire remaining amount to Party B, in case Party A has not paid the remaining amount to Party B according to the content of this contract, Party B reserves the right to withdraw installed equipment without prior notice to Party A and without the intervention of a third party.*
- Sau khi hoàn thành lắp đặt nếu không xảy ra tranh chấp giữa hai bên thì sau 30 ngày hợp đồng sẽ tự thanh lý. Tuy nhiên hợp đồng này vẫn còn giá trị trong thời gian còn bảo hành sản phẩm.
- *After completing the installation, if there is no dispute between the two parties, after 30 days the contract will be self-liquidated. However, this contract is still valid during the product warranty period.*
- Hai bên cam kết có trách nhiệm và nghĩa vụ thực hiện đầy đủ các điều khoản đã thoả thuận trong hợp đồng này.
- *The two parties commit to have responsibility and obligation to fully implement the terms agreed in this contract.*
- Trong quá trình thực hiện hợp đồng này nếu có xảy ra tranh chấp hợp đồng mà hai bên không giải quyết được bằng con đường thương lượng, thì Toà án có thẩm quyền tại TP HCM sẽ được chọn làm cơ quan pháp lý cuối cùng buộc hai bên phải chấp nhận thực hiện. Bên thua kiện chịu mọi chi phí liên quan đến giải quyết tranh chấp.
- *During the performance of this contract, if there is a contract dispute that the two parties cannot resolve by negotiation, the competent court in Ho Chi Minh City will be selected as the final legal authority to force the contract. Both parties must accept the implementation. The losing party bears all costs related to dispute settlement.*
- Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày ký, gồm 05 trang 06 điều, được lập thành 04 bản có giá trị pháp lý như nhau, mỗi bên giữ 02 bản.
- *This contract takes effect from the date of signing, consists of 05 pages and 06 articles, made into 04 copies with the same legal validity, each party keeps 02 copies.*

ĐẠI DIỆN BÊN A *PARTY A*	ĐẠI DIỆN BÊN B *PARTY B*
CÔNG TY T.N.H.H MỘT THÀNH VIÊN C&TVINA	CÔNG TY TNHH H&S EASY
YOO JIN HO	Nguyễn Văn Hậu

HỢP ĐỒNG KINH TẾ 03
经济合同

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
ĐỘC LẬP - TỰ DO - HẠNH PHÚC
INDEPENDENCE - FREEDOM - HAPPINESS

HỢP ĐỒNG KINH TẾ

(3 공장 BRAZZOLI 염색기 4 차 배관공사)

ECONOMIC CONTRACT

Số ***/No: CNT- HNS -1022-09222025***

- Căn cứ Bộ Luật Dân sự số 91/2015/QH13 ngày 24/11/2015 được Quốc Hội nước Cộng Hoà Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua có hiệu lực từ ngày 01/01/2017;
- *Based on the civil law No 91/2015/QH13, passed by the national assembly on 24 Nov, 2005, and be effected on 01 January ,2017.*
- Căn cứ các Luật Thương mại 2005 và các quy định pháp luật có liên quan;
- *Base on Commercial Law 2005 and regarding regulations;*
- Căn cứ nhu cầu của khách hàng và khả năng thực hiện của bên cung cấp;
- *Based on customer's demand and supplier's abilities.*

Hôm nay, ngày 22 tháng 09 năm 2025, Chúng tôi gồm:
Today, September 22, 2025 We are the undersigned :

BÊN MUA (BÊN A)	**: CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN C&T VINA**
PARTY B	***: C&T VINA CO.,LTD.***
Người đại diện	**: Yoo Jin Ho** - **Chức vụ: Giám đốc Tài Chính**
Representative	***: Yoo Jin Ho*** - ***Position: Financial Officer***
Địa chỉ *Address*	: Lô G3-2,G4-2,G5,G6,K4-2,K5,K6,J3,J4,J5,J6 KCN Minh Hưng-Hàn Quốc, Phường Minh Hưng, Tỉnh Đồng Nai, Việt nam. *: Minh Hung Korea Industrail Park, G3-2, G4-2, G5,G6,K4-2, K5,K6, J3,J4,J5,J6 Minh Hung, Dong nai, Vietnam.*
Mã số thuế/ *Tax code*	: MST:3800335360
Điện thoại/ *Phone*	: - Fax:

BÊN BÁN (BÊN B)	**: CÔNG TY TNHH H&S EASY**
PARTY B (SELLER)	*: H&S EASY CO., LTD.*
Người đại diện	**: Nguyễn Văn Hậu** - Chức vụ: Giám Đốc
Representative	: Nguyễn Văn Hậu - *Position: Director*
Địa chỉ *Address*	: Số 22A, tổ 28, KP Phước Kiểng, xã Nhơn Trạch, Đồng Nai. *: No. 22A, Group 28, Phuoc Kieng Quarter, Hiep Phuoc Town, Nhon Trach, Dong Nai*
Mã số thuế/ *Tax code*	**: 3604002005**
Điện thoại/ *Phone*	: 0938508911
Số tài khoản/*Account No*	: 1054624872 Tại ngân hàng Vietcombank – CN Nhơn Trạch

HỢP ĐỒNG KINH TẾ 03
经济合同

Hai bên cùng thỏa thuận và thống nhất ký kết hợp đồng dịch vụ với các điều khoản sau:
Both parties have agreed to sign this contract with the following terms and conditions :

ĐIỀU 1: SẢN PHẨM VÀ GIÁ CẢ
ARTICLE I : PRODUCT, PRICE

Bên A đồng ý để Bên B lắp đặt hệ thống đường ống cho máy nhuộm.
Vui lòng xem báo giá để biết chi tiết.
Party A agrees to allow Party B to install the piping system for the dyeing machine.
Please refer to the quotation for details.

No	Description	Standards	Unit	Q`ty	Unit price	Totil price
I	**Thi công lắp đặt đường ống cấp 4 cho máy nhuộm.** ***4nd piping installation work for dyeing machine.***					
1	Thi công lắp đặt đường ống cấp 4 cho máy nhuộm. *4nd piping installation work for dyeing machine.*		LOT	1		945,000,000
TỔNG CỘNG (VNĐ)						**945,000,000**
THUẾ VAT 8% (VNĐ)						**75,600,000**
THÀNH TIỀN THANH TOÁN (VNĐ)						**1,020,600,000**

ĐIỀU 2: HÌNH THỨC THANH TOÁN

ARTICLE 2: FORM OF PAYMENT

- Tổng giá trị của hợp đồng bao gồm VAT 8%: **1,020,600,000VNĐ (Bằng chữ: một tỷ hai mươi triệu sáu trăm nghìn đồng chữ:./.)**
- *Total value of the contract including 8% VAT: 1,020,600,000VND (In words: one billion twenty million six hundred thousand Vietnamese dong./.)*
- Thanh toán chia thành 2 đợt:
- *Payment is divided into 2 installments:*

  + Đợt 1: Bên A thanh toán cho bên B 50% giá trị hợp đồng tương đương với số tiền: **510,300,000 VNĐ (Bằng chữ: năm trăm mười triệu ba trăm nghìn đồng chẵn./.)** ngay khi hợp đồng được ký kết.

  Phase 1: *Party A pays Party B 50% of the contract value equivalent to the amount: 510,300,000VND (In words: five hundred ten million three hundred thousand Vietnamese dong./.) as soon as the contract is signed.*

  + Đợt 2: Bên A thanh toán cho bên B 50% giá trị còn lại của hợp đồng tương đương với số tiền:**510,300,000VNĐ(Bằng chữ: năm trăm mười triệu ba trăm nghìn đồng chẵn./.)** trong vòng 7 ngày, tính từ ngày bên B lắp đặt xong và bên A nghiệm thu xong hàng hóa.

  Phase 2: *Party A pays Party B 50% of the remaining value of the contract equivalent to the amount: 510,300,000VND (In words: five hundred ten million three hundred thousand Vietnamese dong./.) within 7 days from the date Party B completes installation and Party A completes acceptance of the goods.*
- Hình thức thanh toán: Chuyển khoản
- *Form of payment: Bank transfer*
- Hồ sơ thanh toán bao gồm: Giấy đề nghị thanh toán, hóa đơn VAT 8%, biên bản bàn giao và nghiệm thu sản phẩm có đầy đủ xác nhận của hai bên.

- *Payment documents include: Payment request form, 8% VAT invoice, minutes of product handover and acceptance with full certification by both parties.*

ĐIỀU 3: BẢO HÀNH

ARTICLE 3: WARRANTY SMALL

- **Thời gian bảo hành:**
- ***Warranty period:***
  + Bên B có trách nhiệm đảm bảo chất lượng và giá trị toàn bộ thiết bị của Bên A trong thời gian bảo hành quy định trong hợp đồng kể từ ngày hệ thống được hoàn thiện, phê duyệt và bàn giao.
  + *Party B is responsible for ensuring the quality and usability of the equipment for Party A within the warranty period specified in the contract from the date the system is completed, approved and delivered.*
  + Thời gian bảo hành : 12 tháng
  + Warranty period: 12 months
- **Phạm vi bảo hành:**
- ***Warranty coverage:***
  + Lỗi thiết bị của nhà sản xuất.
  + *Manufacturer's equipment faults.*
  + Lỗi do cài đặt.
  + *Errors due to installation.*
- **Điều kiện bảo hành:**
- ***Warranty conditions:***
  + Sản phẩm được bảo hành miễn phí nếu sản phẩm đó còn thời hạn bảo hành quy định tại hợp đồng này, sản phẩm được bảo hành trong thời hạn bảo hành 12 tháng, theo quy định của từng hãng sản xuất tất cả các sự cố về mặt sản xuất và kỹ thuật.
  + *The product is warranted for free if the product is still within the warranty period specified in this contract, the product is warranted within the 12-month the warranty stamp and in accordance with the provisions of each manufacturer of all manufacturing and technical problems.*
- **Các trường hợp sau không được bảo hành:**
- ***The following cases are not covered by the warranty:***
  + Sản phẩm đã hết thời hạn bảo hành.
  + *Product has expired warranty.*
  + Tháo dỡ, sửa chữa ngẫu nhiên bởi các cá nhân hoặc kỹ thuật viên không phải là nhân viên của
  + *Accidental disassembly or repair by individuals or technicians other than our employees*

ĐIỀU 4: GIAO NHẬN

ARTICLE 4: DELIVERY

- Địa điểm lắp đặt bàn giao: C&T VINA CO., LTD - DC: Lô G3-2,G4-2,G5,G6,K4-2,K5,K6,J3-J4,J5,J6 KCN Minh Hưng-Hàn Quốc, Phường Minh Hưng, Tỉnh Đồng Nai, Việt nam
- *Location of installation and handover: C&T VINA CO., LTD - Minh Hung Korea Industrail Park, G3-2, G4-2, G5,G6,K4-2, K5,K6, J3,J4,J5,J6 Minh Hung, Dong nai, Vietnam..*
- Thời gian thi công: 20 ngày

- (Có thể thay đổi tùy theo tình hình)
- *Installation period: 20 days*
  (Subject to change depending on the situation)

<u>ĐIỀU 5:</u> ĐIỀU KHOẢN CHUNG
ARTICLE 5: SPECIAL CONDITIONS

- Hai bên cam kết thực hiện nghiêm chỉnh các điều khoản trong hợp đồng và các văn bản liên quan. Bên nào vi phạm sẽ chịu trách nhiệm trước pháp luật và bồi thường thiệt hại phát sinh.
- *Two parties undertake to perform this contract strictly as well as the other related writing. Any party break this contract shall be take full responsibility with Law and compensate for the damage.*
- Nếu có tranh chấp phát sinh, hai bên phải thương lượng trên tinh thần đoàn kết và hai bên cùng có lợi.
- *If arise disputes, both paties have together discussed and negotiations based on solidarity and mutual profits.*
- Nếu hai bên không thể tự giải quyết tranh chấp, quyết định của Tòa án là quyết định cuối cùng và có tính bắt buộc. Chi phí của phiên tòa sẽ do bên thua chi trả trừ khi có sự thương lượng khác giữa hai bên.
- *If two parties can't solve the problems, the awards by the Court shall be final jurisdiction and bind both parties. The fee for Court shall be paid by the loosing party, unless otherwise agreed by both parties.*
- Các điều kiện, điều khoản khác không đ ược quy định trong Văn bản Hợp đồng này sẽ được áp dụng theo các điều khoản và điều kiện chung của luật doanh nghiệp Việt Nam
- *The other terms and conditions are not described in this Contract shall be applied in accordance with the general terms and conditions of Vietnamese business laws and rules*
- Ngôn ngữ được sử dụng là tiếng Việt Nam và tiếng Anh. Ngôn ngữ quyết định trong hợp đồng này là tiếng Việt.
- *The languages are Vietnamese and English. The ruling language in this contract is Vietnamese*
- Luật áp dụng là luật pháp nước Việt Nam
- *The law in force is the Law of Socialist Republic of Vietnam*
- Hợp đồng này được lập thành 04 (bốn) bản gốc, có giá trị như nhau, bên A giữ 02 (hai) bản bên B giữ 02 (hai) bản
- *This contract is made in 04 (four) original in the same value, party A keeps 02(two) original , party B keeps 02(two) original.*

<u>ĐIỀU 6:</u> ĐIỀU KHOẢN CHUNG

ARTICLE 6: GENERAL TERMS

- Hai bên cam kết thực hiện nhận và lắp đặt theo đúng hợp đồng, Bên B sẽ không nhận lại hàng thừa theo số lượng Bên A đã đặt và chỉ cung cấp thêm nếu bên A có nhu cầu.
- *The two parties commit to receive and install in accordance with the contract, Party B will not receive back the excess goods according to the quantity of Party A ordered and only provide more if Party A has demand.*

HỢP ĐỒNG KINH TẾ
经济合同

- Sau khi lắp đặt hoàn thành bên A phải có trách nhiệm thanh toán toàn bộ số tiền còn lại cho bên B, trường hợp bên A chưa thanh toán số tiền còn lại cho bên B theo nội dung của bản hợp đồng này thì bên B có quyền đến thu hồi thiết bị đã lắp đặt mà không cần báo trước cho bên A và không cần sự can thiệt của bên thứ ba.
- *After the installation is completed, Party A must be responsible for paying the entire remaining amount to Party B, in case Party A has not paid the remaining amount to Party B according to the content of this contract, Party B reserves the right to withdraw installed equipment without prior notice to Party A and without the intervention of a third party.*
- Sau khi hoàn thành lắp đặt nếu không xảy ra tranh chấp giữa hai bên thì sau 30 ngày hợp đồng sẽ tự thanh lý. Tuy nhiên hợp đồng này vẫn còn giá trị trong thời gian còn bảo hành sản phẩm.
- *After completing the installation, if there is no dispute between the two parties, after 30 days the contract will be self-liquidated. However, this contract is still valid during the product warranty period.*
- Hai bên cam kết có trách nhiệm và nghĩa vụ thực hiện đầy đủ các điều khoản đã thoả thuận trong hợp đồng này.
- *The two parties commit to have responsibility and obligation to fully implement the terms agreed in this contract.*
- Trong quá trình thực hiện hợp đồng này nếu có xảy ra tranh chấp hợp đồng mà hai bên không giải quyết được bằng con đường thương lượng, thì Toà án có thẩm quyền tại TP HCM sẽ được chọn làm cơ quan pháp lý cuối cùng buộc hai bên phải chấp nhận thực hiện. Bên thua kiện chịu mọi chi phí liên quan đến giải quyết tranh chấp.
- *During the performance of this contract, if there is a contract dispute that the two parties cannot resolve by negotiation, the competent court in Ho Chi Minh City will be selected as the final legal authority to force the contract. Both parties must accept the implementation. The losing party bears all costs related to dispute settlement.*
- Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày ký, gồm 05 trang 06 điều, được lập thành 04 bản có giá trị pháp lý như nhau, mỗi bên giữ 02 bản.
- *This contract takes effect from the date of signing, consists of 05 pages and 06 articles, made into 04 copies with the same legal validity, each party keeps 02 copies.*

ĐẠI DIỆN BÊN A	ĐẠI DIỆN BÊN B
PARTY A	***PARTY B***
CÔNG TY T.N.H.H MỘT THÀNH VIÊN C&T VINA	CÔNG TY TNHH H&S EASY
YOO JIN HO	**Nguyễn Văn Hậu**

HỢP ĐỒNG KINH TẾ 03

经济合同

HÓA ĐƠN GIÁ TRỊ GIA TĂNG

(VAT INVOICE)

Bản thể hiện của hóa đơn điện tử

(Electronic invoice display)

Ngày (date) 22 tháng (month) 12 năm (year) 2025

Ký hiệu *(Serial)*: 1C25THS

Số *(No.)*: 00000032

Đơn vị bán hàng *(Seller)*: **CÔNG TY TNHH H&S EASY**

Mã số thuế *(Tax code)*: **3604002005**

Địa chỉ *(Address)*: Số 22A, tổ 28, khu phố Phước Kiểng, xã Nhơn Trạch, Tỉnh Đồng Nai, Việt Nam

Họ tên người mua hàng *(Buyer's fullname)*:

Tên đơn vị *(Company's name)*: CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN C&T VINA

Mã số thuế *(Tax code)*: 3800335360

Địa chỉ *(Address)*: Lô G3-2, G4-2, G5, G6, K4-2, K5, K6, J3,J4,J5,J6 Khu Công Nghiệp Minh Hưng - Hàn Quốc, Phường Minh Hưng, Tỉnh Đồng Nai, Việt Nam

Hình thức thanh toán *(Payment method)*: Chuyển khoản **Số tài khoản** *(A/C No)*:

STT *(No)*	Tên hàng hóa, dịch vụ *(Name of goods and services)*	ĐVT *(Unit)*	Số lượng *(Quantity)*	Đơn giá *(Unit Price)*	Thành tiền *(Amount)*
1	Thanh toán giá trị hợp đồng kinh tế số :CNT- HNS -1022-09222025 kí ngày 22/09/2025 (Công việc Thi công lắp đặt đường ống cấp 4 cho máy nhuộm)				945.000.000

		Cộng tiền hàng *(Total amount excl. VAT)*:	945.000.000
Thuế suất GTGT *(VAT rate)*:	8%	Tiền thuế GTGT *(VAT amount)*:	75.600.000
		Tổng tiền thanh toán *(Total Amount)*:	1.020.600.000

Số tiền viết bằng chữ *(Total amount in words)*: Một tỷ không trăm hai mươi triệu sáu trăm nghìn đồng

Người mua hàng *(Buyer)*

(Ký, ghi rõ họ, tên)

(Signature, full name)

Người bán hàng *(Seller)*

(Ký, ghi rõ họ, tên)

(Signature, full name)

Signature valid

Ký bởi: CÔNG TY TNHH H&S EASY

Ký ngày: 22/12/2025

Tra cứu tại Website: https://tracuu.myinvoice.vn | Mã tra cứu hóa đơn: 0CD73B77808D67CA

Mã CQT: 00342D19EBF73A443AAE1419F6EB0148EC

Đơn vị cung cấp giải pháp hóa đơn điện tử: CÔNG TY CỔ PHẦN MY SOFTWARE - MST: 0108971656

HỢP ĐỒNG KINH TẾ 03
经济合同

32

BÁO CÁO NGHIỆM THU LẮP DỰNG HOÀN THIỆN

Binh phước: Ngày20 tháng 12 năm 2025

Hạng mục : 4nd piping installation work ofr Dyeing Machines (Thi công lắp đặt đường ống cấp 4 cho máy nhuộm)

(HĐ CNT- HNS -1022-09222025: Ký ngày 22/09/2025).

1. Đối tượng nghiệm thu.

-4nd piping installation work ofr Dyeing Machines (Thi công lắp đặt đường ống cấp 4 cho máy nhuộm)

2. Thành phần tham gia nghiệm thu.

-BÊN A: **CÔNG TY. TNHH MTV C&T VINA**

+ Ông:.....

-BÊN B: **CÔNG TY TNHH H&S EASY.**

+ Ông: **Nguyễn Văn Hậu** Chức vụ: Giám đốc

3. Thời gian nghiệm thu:

- Bắt đầu : 09h 20/12/2025
- Kết thúc : 10h 20/12/2025

4. Khối lượng công việc nghiệm thu

-4nd piping installation work ofr Dyeing Machines (Thi công lắp đặt đường ống cấp 4 cho máy nhuộm)

5. Chất lượng nghiệm thu

STT	NỘI DUNG CÔNG VIỆC	ĐVT	S/LƯỢNG	thực hiện
1	4nd piping installation work ofr Dyeing Machines (Thi công lắp đặt đường ống cấp 4 cho máy nhuộm)	SET	1	1

KIỂM TRA THƯC TẾ
OK (100%)

6. Ý kiến khác (nếu có):.....

7. Kết luận: Chấp nhận công việc hoàn thành và đưa vào sử dụng 100%

Bình Phước: Ngày 20 tháng 12 năm 2025

ĐẠI DIỆN CHỦ ĐẦU TƯ
Công Ty TNHH MTV C&T

Park Jin Young

HÓA ĐƠN
发票

CÔNG TY TNHH H&S EASY
Số 22,Tổ 28,KP Phước Kiểng, HP,NT,ĐN
Số : 05.05.2025/DNTT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Đồng Nai , *ngày 06 tháng 08 năm 2025*

GIẤY ĐỀ NGHỊ THANH TOÁN

Kính Gửi: **CÔNG TY TNHH MTV C&T VINA**

- *Căn cứ hợp đồng số:* CNT-HNS-1147-23072025, *Ký ngày23 tháng 07 năm 2025 giữa Công ty TNHH H&S EASY và Công ty TNHH MTV C&T ViNa.*
- *Căn cứ vào Báo cáo nghiệm thu ngày 11/08/2025 giữa Công ty TNHH H&S EASY và Công ty TNHH MTV C&T ViNa.*

Nay Công Ty TNHH H&S EASY đề nghị thanh toán 100% giá trị của hợp đồng số: CNT-HNS-1147-23072025 là :1,134,000,000 đồng

Bằng chữ: MỘT TỶ MỘT TRĂM BA MƯƠI TƯ TRIỆU ĐỒNG CHẴN.

Đơn vị thụ hưởng:

- **CÔNG TY TNHH H&S EASY**
- Tài khoản số : 1054624872
- Tại Ngân Hàng Vietcombank- Chi nhánh Nhơn Trạch

Trân trọng kính chào và mong nhận được sự hợp tác của quý công ty!

CÔNG TY TNHH H&S EASY

M.S.D.N: 3604002005 - C.T.T.N.H.H
CÔNG TY TNHH H&S EASY
TỈNH ĐỒNG NAI

Nguyễn Văn Hậu

HÓA ĐƠN
发票

22

BÁO CÁO NGHIỆM THU HOÀN THIỆN

Đồng Nai: Ngày10 tháng 10 năm 2025

Hạng mục : 3nd piping installation work for dyeing machine

Thi công lắp đặt đường ống cấp 3 cho máy nhuộm.

1. Đối tượng nghiệm thu.

-3nd pipeline of dyeing machine

-Đường ống cấp 3 của máy nhuộm.

2. Thành phần tham gia nghiệm thu.

-BÊN A: **CÔNG TY TNHH MTV C&T VINA**

+ Ông: Park Jin Young

-BÊN B: **CÔNG TY TNHH H&S EASY.**

+ Ông: **Nguyễn Văn Hậu** Chức vụ: Giám đốc

3. Thời gian nghiệm thu:

- Bắt đầu : 10h 13 / 10 / 2025
- Kết thúc : 11h30 13 / 10 /2025

4. Khối lượng công việc nghiệm thu

-3nd pipeline of dyeing machine

- Đường ống cấp 3 của máy nhuộm

5. Chất lượng nghiệm thu

STT	NỘI DUNG CÔNG VIỆC	ĐVT	S/LƯỢNG	thực hiện	KIỂM TRA THỰC TẾ
1	**3nd pipeline of dyeing machine** **Đường ống cấp 3 máy nhuộm**	LOT	1	1	OK (100%)

6. Ý kiến khác (nếu có):.....

7. Kết luận: Chấp nhận công việc hoàn thành và đưa vào sử dụng 100%

ĐỒNG NAI: Ngày 10 tháng 10 năm 2025

ĐẠI DIỆN CHỦ ĐẦU TƯ

CÔNG TY TNHH MTV C&T VINA

Park Jin Young

13.10.2025

HÓA ĐƠN
发票

HÓA ĐƠN GIÁ TRỊ GIA TĂNG
(VAT INVOICE)

Ký hiệu *(Serial)*: **1C25THS**
Số *(No.)*: **00000022**

Bản thể hiện của hóa đơn điện tử
(Electronic invoice display)
Ngày (date) 22 tháng (month) 10 năm (year) 2025

Đơn vị bán hàng *(Seller)*: **CÔNG TY TNHH H&S EASY**
Mã số thuế *(Tax code)*: **3604002005**
Địa chỉ *(Address)*: Số 22A, tổ 28, khu phố Phước Kiểng, xã Nhơn Trạch, Tỉnh Đồng Nai, Việt Nam

Họ tên người mua hàng *(Buyer's fullname)*:
Tên đơn vị *(Company's name)*: CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN C&T VINA
Mã số thuế *(Tax code)*: 3800335360
Địa chỉ *(Address)*: Lô G3-2, G4-2, G5, G6, K4-2, K5, K6, J3,J4,J5,J6 Khu Công Nghiệp Minh Hưng - Hàn Quốc, Phường Minh Hưng, Tỉnh Đồng Nai, Việt Nam
Hình thức thanh toán *(Payment method)*: Chuyển khoản **Số tài khoản** *(A/C No)*:

STT *(No)*	Tên hàng hóa, dịch vụ *(Name of goods and services)*	ĐVT *(Unit)*	Số lượng *(Quantity)*	Đơn giá *(Unit Price)*	Thành tiền *(Amount)*
1	Thanh toán giá trị hợp đồng kinh tế số : CNT- HNS -0936-18082025 kí ngày 18/08/2025 (Công việc Thi công lắp đặt đường ống cấp 3 cho máy nhuộm)				1.240.000.000

		Cộng tiền hàng *(Total amount excl. VAT)*:	1.240.000.000
Thuế suất GTGT *(VAT rate)*:	8%	Tiền thuế GTGT *(VAT amount)*:	99.200.000
		Tổng tiền thanh toán *(Total Amount)*:	1.339.200.000

Số tiền viết bằng chữ *(Total amount in words)*: Một tỷ ba trăm ba mươi chín triệu hai trăm nghìn đồng

Người mua hàng *(Buyer)*
(Ký, ghi rõ họ, tên)
(Signature, full name)

Người bán hàng *(Seller)*
(Ký, ghi rõ họ, tên)
(Signature, full name)

Signature valid
Ký bởi: CÔNG TY TNHH H&S EASY
Ký ngày: 22/10/2025

Tra cứu tại Website: https://tracuu.myinvoice.vn | Mã tra cứu hóa đơn: 004ECAA9849ED847
Mã CQT: 00F8844E1B81F6413A8DACCEB505C6B21F
Đơn vị cung cấp giải pháp hóa đơn điện tử: CÔNG TY CỔ PHẦN MY SOFTWARE - MST: 0108971656

H&S EASY

Your trusted partner !

H&S EASY COMPANY LIMITED

H&S EASY有限责任公司

Trụ sở: Số 22A, Tổ 28, Khu Phố Phước Kiểng, P. Nhơn Trạch, TP. Đồng Nai, Việt Nam
总部地址: 越南同奈市仁泽坊福景街区第28组22A号

Văn phòng: 44A đường Thủ Phác, P. Quảng Phú, Tỉnh Thanh Hóa
办公室地址: 越南清化省广富坊 Thủ Phác 路44A号

Xưởng gia công: Số 38 đường Phượng Hoàng, P. Hàm Rồng, Tỉnh Thanh Hoá
加工厂地址: 越南清化省咸龙坊凤凰路38号

Hotline: +84 938 508 911

Email: hsecompany25@gmail.com

Tax: 3604 002 005

Website: hsecompany.vn